|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phụ lục 2** | | |
| **GIẢI TRÌNH, BÁO CÁO LÀM RÕ Ý KIẾN THẨM TRA**  **CỦA CÁC BAN HĐND TỈNH VỀ NỘI DUNG TRÌNH KỲ HỌP THỨ 11** | | |
|  |  |  |

| **TT** | **Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN** | **Ý KIẾN GIẢI TRÌNH, BÁO CÁO LÀM RÕ CỦA UBND TỈNH** |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em năm 2020** |  |
|  | (1) Ban cơ bản thống nhất với báo cáo đánh giá của UBND tỉnh. Ban đề nghị UBND tỉnh làm rõ một số nội dung trong báo cáo như sau:  - Báo cáo đánh giá đã thực hiện việc Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng theo chủ đề của năm. Đề nghị làm rõ hơn các giải pháp đã triển khai, kết quả đạt được. - Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em (học sinh) trên địa bàn tỉnh. - Đánh giá thực trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh  - Hiện nay, thực hiện Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Về “Quy định chức danh, số lượng một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum” (có hiệu lực từ ngày 26/7/2020) thì các chức danh không chuyên trách ở khu dân cư hiện nay không còn được hỗ trợ hàng tháng theo nhiệm vụ. Đề nghị đánh giá thêm hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, cộng tác viên về công tác trẻ em kể từ khi Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND có hiệu lực. (2) Ngoài phương hướng, nhiệm vụ công tác trẻ em trong thời gian tới đã được xác định tại Báo cáo số 326/BC-UBND, ngày 30/10/2020 của UBND tỉnh, Ban đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện các nội dung sau: - Tăng cường triển khai nhiệm vụ được quy định tại điểm b khoản 6 Điều 2 Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em. - Chú trọng các giải pháp để giảm thiểu tối đa trẻ em bị xâm hại, bị tai nạn thương tích; hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.  - Rà soát lại đội ngũ cộng tác viên trẻ em ở cơ sở để có giải pháp duy trì đội ngũ, có chính sách phù hợp đối với đội ngũ này để nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em ngay từ cơ sở. | Đối với đề nghị làm rõ nội dung trong báo cáo, UBND tỉnh báo cáo như sau: - Về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng: Trong năm, Sở Thông tin và truyền thông tiếp tục hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em; tuyên truyền “Vì cuộc sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em trong thế giới công nghệ số” ; Sở Lao động -Thương binh và Xã hội đã in tờ gấp “Vì cuộc sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em trong thế giới công nghệ số’; tổ chức nói chuyện chuyên đề trực tiếp về an toàn trên môi trường mạng cho trẻ em ; qua đó đã cung cấp kiến thức cho trẻ em trong việc tiếp cận thông tin trên các kênh thông tin, truyền thông; được bảo vệ hình ảnh, thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân về thư tín, viễn thông và các hình thức trao đổi, lưu giữ thông tin cá nhân; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử và các phương tiện thông tin khác.  - Việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em (học sinh): Trong năm, Sở Giáo dục Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm của nhà trường, gia đình và cộng đồng xã hội trong công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, đảm bảo an toàn về thân thể và tinh thần cho trẻ em ; Trang bị kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em ; Tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực, tự phòng ngừa xâm hại cho trẻ em, học sinh vào chương trình giáo dục chính khóa và các hoạt động ngoại khóa; Tổ chức các hoạt động ngoại khóa giúp các em biết cách tự bảo vệ mình trước nguy cơ bị xâm hại, bạo lực; Tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, các hoạt động giáo dục đặc thù, đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn nội dung học tập với thực tế cuộc sống.  - Về thực trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh: Theo Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UBND tỉnh , mục tiêu đề ra là giảm tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh xuống dưới mức 0,45 điểm phần trăm/năm, để tỷ số này dưới 113 trẻ em sinh ra là trai/100 trẻ em sinh ra là gái vào năm 2020. Trong giai đoạn 2016 - 2020, tốc độ gia tăng tỷ lệ giới tính khi sinh của tỉnh Kon Tum tương ứng theo từng năm là 117,3; 102,9; 111,0; 108,6, 106 . Như vậy, tỷ lệ giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum có tăng giảm theo từng năm, tuy nhiên tỷ lệ này hiện nay đang ở mức cho phép (103-106 nam/100 nữ)  - Về hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, cộng tác viên về công tác trẻ em kể từ khi Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND có hiệu lực: Hiện nay, ngoài 09 xã vùng dự án do tổ chức Unicef hỗ trợ , các địa phương còn lại không có cộng tác viên dân số, y tế thôn bản và cộng tác viên về công tác trẻ em. Nhiệm vụ liên quan đến y tế, trẻ em được giao cho trưởng thôn kiêm nhiệm  (2) Đối với nội dung Ban đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới: UBND tỉnh tiếp thu ý và tiếp tục chỉ đạo các Sở ngành, địa phương triển khai thực hiện các nội dung theo đề nghị của Ban Văn hóa - Xã hội trong thời gian tới. |
| **2** | **Báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021([[1]](#footnote-1))** |  |
|  | **Ban Pháp chế có ý kiến*([[2]](#footnote-2))*:** Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cụ thể hơn nữa về số lượng đơn tăng, giảm: tăng, giảm ở loại đơn nào *(khiếu nại, tố cáo, kiến nghị)*? nội dung đơn ở lĩnh vực nào; địa phương nào có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị tăng, giảm? để đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh biết, giám sát. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:** Trong năm 2020, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp nhận 1.157 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, tăng 229 đơn *(tăng 24,68%)* so với cùng kỳ năm 2019 *(1.157/928 đơn).* Cụ thể số lượng đơn tăng như sau:  - Theo loại đơn: Đơn khiếu nại tăng 72 đơn, đơn tố cáo tăng 28 đơn, đơn kiến nghị, phản ánh tăng 129 đơn.  - Theo nội dung: Đất đai tăng 139 đơn; bồi thường TĐC tăng 54 đơn; chế độ, chính sách tăng 22 đơn.  - Theo cơ quan, đơn vị, địa phương: Uỷ ban nhân dân tỉnh tăng 131 đơn; Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố tăng 133 đơn *(cụ thể: tại địa bàn Thành phố Kon Tum tăng 76 đơn; Ngọc Hồi tăng 21 đơn; Đăk Hà tăng 24 đơn; KonPlong tăng 12 đơn; Đăk Glei tăng 01 đơn; Đăk Tô tăng 01 đơn; Ia H’Drai tăng 04 đơn).* |
| **3** | **Kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 03 năm *(*2021 -2023*)*(*[[3]](#footnote-3)*)** |  |
|  | **Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến([[4]](#footnote-4)):** Theo chủ trương của Chính phủ([[5]](#footnote-5)) năm 2021 tiếp tục áp dụng chuẩn nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QGG-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, điểu chỉnh lại số liệu tỷ lệ hộ nghèo, người thuộc hộ gia đình cận nghèo và các nội dung có liên quan tại Biểu số 01 kèm theo Kế hoạch số 4311/KH-UBND cho phù hợp. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, cập nhật bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch tài chính 3 năm đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.  . | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, điểu chỉnh lại số liệu tỷ lệ hộ nghèo, người thuộc hộ gia đình cận nghèo và các nội dung có liên quan; theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh số liệu hộ nghèo theo chuẩn nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QGG-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể: năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo là 10,12%, năm 2021 dự kiến là 6,12% (giảm ít nhất 4%); các năm 2022 và năm 2023 mỗi năm giảm từ 3-4% theo mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Đồng thời cập nhật bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch tài chính 3 năm đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021 và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong đó:  Thu ngân sách nhà nước năm 2021 là 3.500.000 triệu đồng, theo đó, số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn các năm 2022, 2023 được điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với tỉ lệ tăng trưởng và mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025. Như vậy số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được điều chỉnh của năm 2022 là 3.600.000 triệu đồng, năm 2023 là 3.772.000 triệu đồng, tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất. Với số thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2023 sau khi điều chỉnh, thì tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2023 cũng điều chỉnh tăng tương ứng cho phù hợp |
| **4** | **Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em năm 2020([[6]](#footnote-6))** |  |
|  | **Ban Văn hóa – Xã hội có ý kiến([[7]](#footnote-7))**: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh làm rõ một số nội dung trong báo cáo như sau:  - Báo cáo đánh giá đã thực hiện việc Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng theo chủ đề của năm. Đề nghị làm rõ hơn các giải pháp đã triển khai, kết quả đạt được.  - Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em (học sinh) trên địa bàn tỉnh.  - Đánh giá thực trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh.  - Hiện nay, thực hiện Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Về “Quy định chức danh, số lượng một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum” (*có hiệu lực từ ngày 26/7/2020)* thì các chức danh không chuyên trách ở khu dân cư hiện nay không còn được hỗ trợ hàng tháng theo nhiệm vụ. Đề nghị đánh giá thêm hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, cộng tác viên về công tác trẻ em kể từ khi Nghị quyết 36/2020/NQHĐND có hiệu lực. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau**:  *- Về Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng:* Trong năm Sở Thông tin và truyền thông tiếp tục hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em; tuyên truyền “*Vì cuộc sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em trong thế giới công nghệ số*”([[8]](#footnote-8)); Sở Lao động -Thương binh và Xã hội đã in tờ gấp “*Vì cuộc sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em trong thế giới công nghệ số*’.  Ngoài ra, Sở Lao động - Thương binh và xã hội nói chuyện chuyên đề trực tiếp về an toàn trên môi trường mạng cho trẻ em tại 21 mô hình Câu lạc bộ quyền tham gia của trẻ em tại các huyện, thành phố có trên 1.000 lượt trẻ em tham gia; qua đó đã cung cấp kiến thức cho trẻ em trong việc tiếp cận thông tin trên các kênh thông tin, truyền thông; được bảo vệ hình ảnh, thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân về thư tín, viễn thông và các hình thức trao đổi, lưu giữ thông tin cá nhân; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử và các phương tiện thông tin khác.  *- Việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em (học sinh):* Trong năm, Sở Giáo dục Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm của nhà trường, gia đình và cộng đồng xã hội trong công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, đảm bảo an toàn về thân thể và tinh thần cho trẻ em([[9]](#footnote-9)). Trang bị kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, đặc biệt kỹ năng về phòng ngừa xâm hại tình dục và bạo lực đối với trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh. Tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực, tự phòng ngừa xâm hại cho trẻ em, học sinh vào chương trình giáo dục chính khóa và các hoạt động ngoại khóa. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa giúp các em biết cách tự bảo vệ mình trước nguy cơ bị xâm hại, bạo lực. Tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, các hoạt động giáo dục đặc thù, đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn nội dung học tập với thực tế cuộc sống.  *- Về thực trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh:* Theo Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh([[10]](#footnote-10)), theo đó mục tiêu đề ra là giảm tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh xuống dưới mức 0,45 điểm phần trăm/năm, để tỷ số này dưới 113 trẻ em sinh ra là trai/100 trẻ em sinh ra là gái vào năm 2020. Trong giai đoạn 2016 - 2020, tốc độ gia tăng tỷ lệ giới tính khi sinh của tỉnh Kon Tum tương ứng theo từng năm là 117,3; 102,9; 111,0; 108,6, 106([[11]](#footnote-11)). Như vậy, tỷ lệ giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum có tăng giảm theo từng năm, tuy nhiên tỷ lệ này hiện nay đang ở mức cho phép *(103-106 nam/100 nữ)*.  *- Về hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, cộng tác viên về công tác trẻ em kể từ khi Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND có hiệu lực:* Từ khi Nghị quyết 36/2020/HĐND có hiệu lực, các chức danh không chuyên trách ở khu dân cư không còn được hỗ trợ hàng tháng theo nhiệm vụ. Theo đó, đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, cộng tác viên về công tác trẻ em không còn được hưởng phụ cấp Cộng tác viên; trong khi đó hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, cộng tác viên về công tác trẻ em rất nặng nề vừa làm nhiệm vụ y tế thôn bản([[12]](#footnote-12)), vừa thực hiện nhiệm vụ nhiệm vụ làm cộng tác viên về công tác trẻ em([[13]](#footnote-13)). Hiện nay đội ngũ cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, cộng tác viên về công tác trẻ em không còn hoạt động; Riêng 09 xã([[14]](#footnote-14)) vùng dự án do tổ chức Unicef hỗ trợ cộng tác viên đợc hưởng phụ cấp hoạt động đều, hàng tháng giao ban tại xã. |
| **5** | **Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2019; Tờ trình dự thảo Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2019([[15]](#footnote-15))** |  |
|  | **Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến([[16]](#footnote-16)):** Đề nghị chỉ đạo hướng dẫn chi tiết nội dung hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố không tiếp tục bố trí công tác trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo đúng các qui định hiện hành. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:** Sau khi Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2020 được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI kỳ họp thứ 10 thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo liên ngành Sở Nội vụ, Sở Tài chính có Văn bản số1706/LN: SNV-STC ngày 31 tháng 8 năm 2020 hướng dẫn quy trình, thủ tục và hồ sơ thực hiện chế độ hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố không tiếp tục bố trí công tác theo quy định([[17]](#footnote-17)). Trên cơ sở hướng dẫn của Liên ngành, đến nay các huyện thành phố đã tổng hợp nhu cầu kinh phí *(thừa, thiếu)* gửi về Sở Tài chính, Sở Nội vụ để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý theo quy định. Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo triển khai việc kiểm tra tình hình thực hiện để đảm bảo đúng các quy định hiện hành. |
| **6** | **Dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án “Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2020-2025”[[18]](#footnote-18)** |  |
|  | **Ban Pháp chế có ý kiến[[19]](#footnote-19):** Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung chỉ tiêu về tỉ lệ đoàn viên trong dân quân tự vệ nòng cốt**.** | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:**  Đối với chỉ tiêu về tỉ lệ đoàn viên trong dân quân tự vệ nòng cốt đạt 60% trở lên đã được xác định tại dòng thứ 4, gạch đầu dòng thứ 2, Điểm 3 *(Chất lượng Dân quân tự vệ)*, Mục II, Phần II của Đề án. Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh đã bổ sung vào khoản b *(Mục tiêu cụ thể)*, Điểm 1, Mục 1, Phần 2 của Đề án và biên tập lại như sau: *“Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng Dân quân tự vệ đạt từ 21% trở lên (riêng Dân quân đạt 18%); %),****đoàn viên đạt 60% trở lên****; 86% chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn có cấp ủy”*. |

1. () Báo cáo số 308/BC-UBND ngày 22/10/2020 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-1)
2. () Báo cáo số 52/BC-BPC ngày 30/11/2020 của Ban Pháp chế. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Kế hoạch số 4311/KH-UBND ngày 17/11/2020 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Báo cáo số 121/BC-BKTNS ngày 02/12/2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Công văn số 8799/VPCP-KGVX ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ và Tờ trình số 121/TTr-LĐTBXH ngày 18/11/2020 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội về việc ban hành Nghị định quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 [↑](#footnote-ref-5)
6. () Báo cáo số 326/BC-UBND ngày 30/10/2020 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Báo cáo số 22/BC-BVHXH ngày 30/11/2020 của Ban Văn hóa xã hội. [↑](#footnote-ref-7)
8. () Theo Công văn số 592/STTTT-TTBCXB ngày 11/5/2018 [↑](#footnote-ref-8)
9. () Công văn số 120/SGDĐT-CTTT ngày 07/02/2020 về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh. Công văn số 640/SGDĐT-GDTrH ngày 25/5/2020 về việc triển khai Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em năm 2020. Công văn số 1078/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2020 về việc tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức và kỹ năng về phòng chống thiên tai. Công văn số 1342/SGDĐT-GDTrH ngày 28/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2020-2021. Công văn số 1527/SGDĐT-GDTrH ngày 23/10/2020 về việc phối hợp tổ chức sinh hoạt ngoại khóa nói chuyện chuyên đề về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên/thanh niên trong trường học năm 2020. [↑](#footnote-ref-9)
10. () Về việc phê duyệt Kế hoạch giai đoạn 2016-2020 triển khai thực hiện “*Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 - 2020*”. [↑](#footnote-ref-10)
11. () Nguồn: Tổng cục Thống kê [↑](#footnote-ref-11)
12. () Tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại thôn, với 9 nhiệm vụ như: Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe tại cộng đồng. Tham gia thực hiện các hoạt động chuyên môn về y tế. Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và kế hoạch hóa gia đình. Sơ cứu ban đầu và chăm sóc bệnh thông thường. Tham gia thực hiện các chương trình y tế tại thôn. Quản lý và sử dụng hiệu quả túi y tế thôn, bản. Thực hiện ghi chép, báo cáo kịp thời, đầy đủ theo quy định về mục tiêu y tế. [↑](#footnote-ref-12)
13. () Thu thập thông tin ban đầu về trẻ em, hỗ trợ làm giấy khai sinh, thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em, cập nhật thông tin vào bộ sổ theo dõi trẻ em trong hộ gia đình chuyển cho cán bộ cấp xã cập nhật phần mềm quản lý trẻ em trên hệ thống phần mềm quản lý về trẻ em tại địa phương [↑](#footnote-ref-13)
14. () Xã Đăk Na, Măng ri, Đăk Rơ Ông huyện Tu Moa Rông; xã Tân Lập, Đăk Tờ Re, Thị Trấn Đăk Rve huyện Kon Rẫy, Xã Đăk Choong, Đăk Pét, Thị trấn Đăk Lei huyện Đăk Lei. [↑](#footnote-ref-14)
15. () Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 23/10/2020 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-15)
16. () Báo cáo số 117/BC-BKTNS ngày 30/11/2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách. [↑](#footnote-ref-16)
17. () Văn bản liên ngành số1706/LN: SNV-STC ngày 31/8/2020 của Sở Nội vụ, SởTài chính [↑](#footnote-ref-17)
18. Tờ trình số 660/TTr-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-18)
19. Báo cáo số 59/BC-BPC ngày 01/12/2020 của Ban Pháp chế. [↑](#footnote-ref-19)